TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2019/DS-ST
Ngày: 30-8-2019.
V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đặng Văn Hai;
Ông Tô Hoàng Vũ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 102/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 4 năm 2019, "V/v tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-DS, ngày 26 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP KL.
Địa chỉ: PHT, phường VTV, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.
Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP KL là: Nguyễn Đình Phi N - Chức vụ: Nhân viên tín dụng Ngân hàng TMCP KL - Chi nhánh Đồng Tháp - Phòng giao dịch Sa Đéc.
Địa chỉ: HV, P2, thành phố SĐ, tỉnh Đồng Tháp (Văn bản ủy quyền ngày 02/5/2019). (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị đơn*:
Nguyễn Thiện C - *Sinh năm*: 1996; (Có mặt tại phiên tòa)
Nguyễn Thị T - *Sinh năm*: 1954; (Vắng mặt tại phiên tòa)
Nguyễn Minh K - *Sinh năm*: 2000. (Vắng mặt tại phiên tòa)
Cùng địa chỉ: ấp LT, xã LH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 21/02/2019 (Bổ sung ngày 20/3/2019), biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL trình bày:

Vào ngày 10/7/2018 và ngày 07/8/2018 Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K, Nguyễn Thị T tự tay ký tên vào thủ tục để vay của Ngân hàng TMCP KL vốn 80.000.000 đồng, đã trả vốn 10.277.778 đồng, số còn lại đến nay chưa thanh toán. Do đó, Ngân hàng TMCP KL yêu cầu:

+ Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 47.222.222 đồng, lãi 6.429.776 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 53.651.998 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC và số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018 kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP KL tự nguyện có nghĩa vụ trả lại cho Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040386, biển số đăng ký 66L1-316.18 do Công an huyện Lai Vung cấp ngày 01/8/2018.

+ Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 22.500.000 đồng, lãi 2.500.473 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 25.000.473 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC và số CT 00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018 kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K trả nợ xong thì Ngân hàng TMCP KL tự nguyện có nghĩa vụ trả lại cho Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039449, biển số đăng ký 66L1-496.56 do Công an huyện Lai Vung cấp ngày 28/6/2018.

Ngân hàng TMCP KL không yêu cầu Tòa án xử lý đối với chiếc xe gắn máy YAMAHA EXCITER số máy: G3D4E191873, số khung: 0610FY178967 biển số xe 66L1-316.18 trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC, số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018 và chiếc xe gắn máy HONDA FUTURE số máy: JAO2E0025540, số khung: O208YY025529 biển số xe 66L1-496.56 trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC, số CT 00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018.

- Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải cùng ngày 20/6/2019 và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thiện C trình bày:

Nguyễn Thiện C thừa nhận vào ngày 10/7/2018 và ngày 07/8/2018 Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K, Nguyễn Thị T tự tay ký tên vào thủ tục để vay của Ngân hàng TMCP KL vốn 80.000.000 đồng, đã trả vốn 10.277.778 đồng, số còn lại đến nay chưa trả. Do đó:

+ Nguyễn Thiện C tự nguyện có nghĩa vụ liên đới với Nguyễn Thị T trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 47.222.222 đồng, lãi 6.429.776 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 53.651.998 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC và số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018 kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C trả nợ xong thì Nguyễn Thiện C đồng ý nhận lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040386,

biển số đăng ký 66L1-316.18 được Công an huyện Lai Vung cấp ngày 01/8/2018 do Ngân hàng TMCP KL trả.

Trường hợp Nguyễn Thiện C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu trên thì Nguyễn Thiện C tự nguyện thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC và số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018.

+ Nguyễn Thiện C tự nguyện có nghĩa vụ liên đới với Nguyễn Minh K trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 22.500.000 đồng, lãi 2.500.473 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 25.000.473 đồng và tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC và số CT 00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018 kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C trả nợ xong thì Nguyễn Thiện C đồng ý nhận lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039449, biển số đăng ký 66L1-496.56 được Công an huyện Lai Vung cấp ngày 28/6/2018 do Ngân hàng TMCP KL trả.

Trường hợp Nguyễn Thiện C không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ thanh toán đã nêu trên thì Nguyễn Thiện C tự nguyện thực hiện nghĩa vụ bảo đảm theo hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC và số CT 00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018.

- Bị đơn Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn Nguyễn Thiện C đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đối với Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Trong biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải cùng ngày 20/6/2019 và tại phiên tòa bị đơn Nguyễn Thiện C tự nguyện có nghĩa vụ thực hiện toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP KL, sự thỏa thuận này của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần được chấp nhận. Còn đối với bị đơn Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K kể từ khi thụ lý vụ án này, Tòa án đã tiến hành tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo luật định mà bị đơn Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K vẫn cố tình vắng mặt và cũng không có văn bản ghi ý kiến trình bày hoặc phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL. Điều đó thể hiện là bị đơn Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K đã tự từ bỏ quyền phản bác về việc yêu cầu của nguyên đơn Ngân hàng TMCP KL. Do đó, xét yêu cầu của Ngân hàng TMCP KL là đúng pháp luật, Hội đồng xét xử buộc Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 47.222.222 đồng, lãi 6.429.776 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019) và buộc Nguyễn Thiện C, Nguyễn

Minh K liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 22.500.000 đồng, lãi 2.500.473 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019) là có căn cứ, phù hợp với Điều 463 của Bộ luật dân sự.

Tại Điều 463 của Bộ luật dân sự có ghi:

"*Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định*".

[2] Ngân hàng TMCP KL không yêu cầu gì đối với chiếc xe gắn máy YAMAHA EXCITER số máy: G3D4E191873, số khung: 0610FY178967, biển số xe 66L1-316.18 trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC, số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018 và chiếc xe gắn máy HONDA FUTURE số máy: JAO2E0025540, số khung: O208YY025529, biển số xe 66L1-496.56 trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC, số CT 00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[3] Toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng TMCP KL được Tòa án chấp nhận, nên Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh K phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp với khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật dân sự; khoản 1, khoản 4 Điều 91, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Buộc:

1.1. Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 47.222.222 đồng, lãi 6.429.776 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 53.651.998 đồng (năm mươi ba triệu, sáu trăm năm mươi mốt nghìn, chín trăm chín mươi tám đồng) và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00156/HĐTD-CC và số CT 00157/HĐTD-CC cùng ngày 07/8/2018, giữa Ngân hàng TMCP KL với Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T trả nợ xong.

1.2. Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K liên đới trả cho Ngân hàng TMCP KL vốn 22.500.000 đồng, lãi 2.500.473 đồng (tạm tính đến ngày 30/8/2019). Cộng chung vốn, lãi là 25.000.473 đồng (hai mươi lăm triệu, bốn trăm bảy mươi ba đồng) và tiếp tục liên đới trả lãi theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hai hợp đồng tín dụng kiêm hợp đồng cầm cố số: CT 00142/HĐTD-CC và số CT

00143/HĐTD-CC cùng ngày 10/7/2018, giữa Ngân hàng TMCP KL với Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K trả nợ xong.

2. Khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T liên đới trả nợ xong thì buộc Ngân hàng TMCP KL trả lại cho Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 040386, biển số đăng ký 66L1-316.18 do Công an huyện Lai Vung cấp ngày 01/8/2018.

3. Khi Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K liên đới trả nợ xong thì buộc Ngân hàng TMCP KL trả lại cho Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 039449, biển số đăng ký 66L1-496.56 do Công an huyện Lai Vung cấp ngày 28/6/2018.

4. Án phí; tạm ứng án phí:

4.1. Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T phải liên đới chịu 2.682.500 đồng (hai triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn, năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Nguyễn Thiện C, Nguyễn Thị T chưa nộp).

4.2. Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K phải liên đới chịu 1.250.000 đồng (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (Nguyễn Thiện C, Nguyễn Minh K chưa nộp).

4.3. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP KL 1.948.000 đồng (một triệu, chín trăm bốn mươi tám nghìn đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: 0008662, ngày 23/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/8/2019). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa ngày 30/8/2019 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng